

CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG Á ĐÔNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG Á ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: A DONG MEDIA AND ADVERTISEMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0801222364

3. Ngày thành lập: 19/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu An Nhân Đông, Thị Trấn Tứ Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0966 889 811

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
13.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết : Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, Hoạt động sản xuất phim video, Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
14.	Hoạt động hậu kỳ	5912

15.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Hoạt động chiếu phim cố định Hoạt động chiếu phim lưu động	5914
16.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết : Hoạt động ghi âm	5920
17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
22.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
23.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
24.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
25.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
26.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết : Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa Sản xuất giấy nhãn và bìa nhãn	1702
27.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
28.	In ấn	1811
29.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
30.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết : Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
31.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
32.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
33.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
34.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
35.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730

37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết : Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
38.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7820
39.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
43.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
44.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
45.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
46.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
47.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết : Sản xuất mô tơ máy phát	2710
48.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
49.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
51.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
52.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
53.	Dịch vụ đóng gói	8292
54.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
55.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
56.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
57.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
58.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
59.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
60.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết : Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ	3100
61.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
62.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240

63.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
64.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
65.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
66.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
67.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
68.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
69.	Hoạt động thể thao khác	9319
70.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
71.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
72.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
73.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
74.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
75.	Xây dựng nhà các loại	4100
76.	Xây dựng công trình công ích	4220
77.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
78.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
79.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
80.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết : Lắp đặt hệ thống lò sưởi và điều hòa không khí	4322
81.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
82.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
83.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
84.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
85.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
86.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
87.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
88.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết : Kho bãi lưu trữ hàng hóa trong kho khác	5210
89.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết : Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
90.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
91.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
92.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 17/09/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 024192000265

Ngày cấp: 03/05/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 19A, Ngõ 615 Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 19A, Ngõ 615 Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Hải Dương